

Số: 50/2024/QĐ-PT

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Phương Hạnh;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Điền;

Ông Nguyễn Tiến Dũng.

- Thư ký phiên họp: Bà Vy Minh Huyền, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp:
Ông Bùi Minh Nghĩa - Kiểm sát viên cao cấp.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 02/2024/QĐST-HC ngày 03 tháng 01 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã căn cứ Điều 38; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm g khoản 1 Điều 143, Điều 144 Luật Tổ tụng hành chính và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 133/TLST-HC ngày 08 tháng 12 năm 2023 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính” giữa:

Người khởi kiện: Cụ [Hoàng Thị N](#), sinh năm 1932; trú tại: [Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang](#).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông [Hoàng Công L](#), sinh năm 1960; trú tại: [Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang](#).

Người bị kiện: [Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang](#); trụ sở: [Thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang](#).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà [Hoắc Thị N1](#), sinh năm 1958; trú tại: [Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang](#).

- Anh [Hoàng Công B](#), sinh năm 1987;

- Chị [Vũ Thị N2](#), sinh năm 1989;

Đều có HKTT: [Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang](#);

- Ông [Hoàng Công L](#), sinh năm 1960; trú tại: [Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang](#).

- Bà [Hoàng Thị N3](#), sinh năm 1958; trú tại: [Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang](#).

- Ông [Hoàng Công T](#), sinh năm 1958; HKTT: [Tổ dân phố E, thị trấn E, huyện E, tỉnh Bắc Giang](#).

- Bà [Hoàng Thị T1](#), sinh năm 1971; trú tại: [Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang](#).

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết lại vụ án hành chính nếu việc khởi kiện không khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp trừ trường hợp bị đình chỉ theo quy định tại điểm b, c và e khoản 1 Điều 123; điểm b và d khoản 1 Điều 143 Luật Tổ tụng hành chính và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/01/2024, cụ [Hoàng Thị N](#) có đơn kháng cáo đề nghị hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án nêu trên.

Tại phiên họp phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của cụ [Hoàng Thị N](#), giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

XÉT THẤY:

[1] Tại đơn khởi kiện ngày 25/9/2023 (nộp cho Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang ngày 03/10/2023) và bản tự khai ngày 28/12/2023, cụ [Hoàng Thị N](#) trình bày: Năm 2019 cụ [N](#) biết bà [Hoắc Thị N1](#) (là con dâu của cụ [N](#)) được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên hộ bà [Hoắc Thị N1](#) từ năm 2000 và cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2019. Ngay sau khi biết sự việc trên, cụ [N](#) đã làm đơn ra [UBND xã V](#) và đã được UBND xã Vân Trung hòa giải 02 lần, bà [N1](#) thừa nhận nguồn gốc đất là của vợ chồng cụ [N](#) nhưng không đồng ý tách giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cụ [N](#) nên cụ [N](#) khởi kiện yêu cầu kiện đòi quyền sử dụng đất và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho hộ bà [Hoắc Thị N1](#).

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 10/2023/DSST ngày 28/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã quyết định không chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi quyền sử dụng đất của cụ [N](#) và không xem xét giải quyết yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà [Hoắc Thị N1](#) của cụ [N](#) và Bản án dân sự phúc thẩm số 116/2023/DS-PT ngày 03/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã quyết định không chấp nhận kháng cáo của cụ [N](#), giữ

nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 10/2023/DSST ngày 28/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

Như vậy, cụ [N](#) đã biết bà [N1](#) được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 590, tờ bản đồ số 29, diện tích 250,6m² đất tại [thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang](#) từ năm 2019 và đã có đơn yêu cầu [UBND xã V](#) giải quyết liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này để cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên cụ [N](#). Tuy nhiên, ngày 03/10/2023 Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mới nhận đơn khởi kiện của cụ [N](#) đề ngày 25/9/2023 (do người đại diện theo ủy quyền của cụ [N](#) là ông [Hoàng Công L](#) nộp) là đã quá thời hiệu khởi kiện được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính. Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ việc giải quyết vụ án với lý do hết thời hiệu khởi kiện là có căn cứ. Do đó, cụ [N](#) kháng cáo đề nghị hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là không có cơ sở chấp nhận.

Việc cụ [N](#) kháng cáo cho rằng năm 2020 khi cụ [N](#) khởi kiện vụ án dân sự kiện đòi quyền sử dụng đất thì đã có yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho hộ bà [Hoắc Thị N1](#) đối với thửa đất số 590, tờ bản đồ số 29, diện tích 250,6m² đất tại [thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang](#) nêu trên, nhưng không được xem xét giải quyết nên thời hiệu khởi kiện đối với yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phải được tính từ ngày Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm là ngày 28/02/2023 thấy: Vụ án dân sự kiện đòi quyền sử dụng đất cụ [N](#) khởi kiện đã được xét xử bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật (Bản án dân sự phúc thẩm số 116/2023/DS-PT ngày 03/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang). Do đó, trường hợp cụ [N](#) không đồng ý với Bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên và Bản án dân sự phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang thì cụ [N](#) có quyền làm đơn gửi Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị xem xét theo thủ tục Giám đốc thẩm.

Về án phí: Do cụ [Hoàng Thị N](#) là người cao tuổi nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hành chính phúc thẩm cho cụ [N](#).

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 243 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của cụ [Hoàng Thị N](#), giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 02/2024/QĐST-HC ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

2. Về án phí: Miễn án phí hành chính phúc thẩm cho cụ [Hoàng Thị N](#).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: VT, P. HCTP - VP; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Phương Hạnh

CÁC THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Xuân Điền Nguyễn Tiến Dũng

Nguyễn Phương Hạnh